

TaiLieu.vn

Luận văn

Đề tài: " Giải pháp giải quyết khiếu nại về tai nạn lao động"

MỤC LỤC

-----/***/-----

	Trang
LỜI NÓI ĐẦU	1
I- NỘI DUNG TÌNH HUỐNG	4
II- MỤC TIÊU GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG	5
1- Mục đích	5
2 -Yêu cầu	6
3- Mục tiêu cần giải quyết	6
III- PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN KHIẾU NẠI VÀ HẬU QUẢ GIẢI QUYẾT	6
A- NGUYÊN NHÂN	7
1- Công tác quản lý Nhà nước về lao động	7
2- Về tổ chức công đoàn	7
3- Đối với người sử dụng lao động	8
4- Đối với người bị tai nạn lao động	8
B- HẬU QUẢ	8
IV - PHƯƠNG ÁN GIẢI QUYẾT TÌNH HUỐNG	8
1- Cơ sở pháp lý	8
2- Các phương án đề xuất	12
+ Phương án thứ nhất	12
+ Phương án thứ hai	13
+ Phương án thứ ba	13
3- Lựa chọn phương án	13
V - KẾ HOẠCH TỔ CHỨC - THỰC HIỆN	14
1- Kế hoạch	14
2- Kết quả	15
VI - NHỮNG KIẾN NGHỊ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHẪM ĐẢM BẢO VAI TRÒ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LAO ĐỘNG.	17
1- Đối cấp cơ quan Bộ và Chính phủ	17
2- Đối với các cơ ngành liên quan	17
3- Đối với Liên đoàn lao động Tỉnh và công đoàn cấp trên cơ sở 18	
VII - KẾT LUẬN:	19

TaiLieu.vn

LỜI MỞ ĐẦU

-----0***0-----

Lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên, do Trường Chính trị Thị xã Sađéc Đồng Tháp mở từ ngày 20 tháng 04 năm 2009 đến ngày 6 tháng 7 năm 2009. Chương trình gồm ba phần:

Phần I: Nhà nước và pháp luật.

Phần II: Quản lý hành chính và công nghệ hành chính.

Phần III: Quản lý nhà nước đối với ngành- lĩnh vực.

Thời gian giành cho khóa học không dài, nhưng với sự biên soạn nội dung, chương trình ngắn gọn, đầy đủ và sự nhiệt tình của các Thầy, Cô của Trường Chính trị tỉnh Đồng Tháp đã truyền đạt những kiến thức cơ bản cho toàn thể học viên lớp học là những công chức nhà nước làm việc tại tỉnh Đồng Tháp, sẽ và đang làm việc với trình độ ở ngạch chuyên viên. Bản thân luôn cố gắng, đã nỗ lực học tập để nâng cao năng lực trong lĩnh vực quản lý nhà nước với mục đích là mong muốn vận dụng những kiến thức và kinh nghiệm đã được học đưa vào thực tiễn công tác mà Đảng và Nhà nước đã phân công.

Sau 03 tháng được bồi dưỡng kiến thức, qua liên hệ thực tiễn trong công tác tôi nhận thấy vấn đề “An toàn để sản xuất” và “Sản xuất phải an toàn” luôn là khẩu hiệu hành động của tất cả các đơn vị sản xuất kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế. Những năm gần đây khi quá trình Công nghiệp hoá, hiện đại hoá ở nước ta ngày càng đi vào chiều sâu thì vấn đề an toàn trong lao động không chỉ là vấn đề của riêng khu vực sản xuất kinh doanh mà trở thành vấn đề đáng quan tâm của mọi người lao động trong tất cả các cơ quan, đơn vị và mọi thành phần kinh tế.

Ngày 23/6/1994, tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khoá IX đã thông qua Bộ Luật Lao động; trong đó có một chương riêng gồm các Điều qui định về vấn đề Bảo hộ lao động. Bộ luật này có hiệu lực từ ngày 01/01/1995. Ngày 02/4/2002 tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá X đã ban hành Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Bộ luật Lao động có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2003.

Việc triển khai và tổ chức thực hiện Bộ luật Lao động tại hầu hết các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Tỉnh Đồng Tháp được tiến hành đồng bộ và đạt nhiều kết quả khả quan; đã phát huy tác dụng nhằm đảm bảo các quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các bên giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Bên cạnh những mặt tích cực, quá trình thực hiện Bộ Luật Lao động cũng bộc lộ một số yếu kém, bất cập như: Công tác tuyên truyền giáo dục chưa được tiến hành thường xuyên, chưa đến được đều khắp các doanh nghiệp - đặc biệt là các doanh nghiệp tư nhân; một số trường hợp vi phạm pháp luật lao động chậm được xử lý hoặc xử lý không đúng pháp luật. Thậm chí vì những lý do khác nhau đã không được xử lý. Xuất phát từ tình hình trên Tôi xin trình bày tiểu luận cuối khoá với đề tài :

" Giải pháp giải quyết khiếu nại về tai nạn lao động"

Hy vọng đề tài góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh - trật tự tại địa phương. Do kiến thức và thời gian chuẩn bị có hạn, tài liệu tham khảo không nhiều nên chắc hẳn tiểu luận không tránh khỏi những tồn tại, thiếu sót.

Kính mong được Quý Thầy, Cô và đồng nghiệp đóng góp ý kiến.

Xin thành thật biết ơn./.

I. NỘI DUNG TÌNH HUỐNG:

Đầu tháng 11/2007, ngành lao động của Tỉnh có nhận được đơn khiếu nại của chị Lê thị N, 35 tuổi, ngụ tại Xã Mỹ Hiệp, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, đề nghị can thiệp giúp đỡ cho chị về bồi hoàn tai nạn lao động. Theo nội dung đơn thì chị N nhà nghèo, học đến hết lớp 4 thì nghỉ và đi làm công nhân cho doanh nghiệp sản xuất gạch ngói Trung Thành đặt tại Xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, do ông Nguyễn Thành Nhân làm chủ.

Chủ doanh nghiệp phân công chị N vào tổ chuyên nhào trộn, ép đất nguyên liệu do Ông Trần Văn Tuấn làm tổ trưởng, cùng làm việc với chị N còn có chị Bùi Thị K, công nhân mới được nhận vào làm việc hơn 6 tháng. Công việc chính của Chị N là đưa đất vào máy ép để nhào trộn - đây là công đoạn đầu tiên và rất quan trọng của qui trình chế biến gạch ngói nung và đây cũng là công đoạn tiềm ẩn nhiều nguy hiểm cho người lao động trực tiếp. Một số chi tiết quan trọng được ghi trong hợp đồng lao động giữa chị N với chủ doanh nghiệp: tiền công là 45.000đ/ngày; mỗi tháng nhận 2 lần vào ngày 1 và ngày 15 của tháng. Do xa nhà nên chị N được bố trí ở tạm trong khu tập thể của doanh nghiệp.

Qua hơn 01 năm làm việc, chị N nhận được đầy đủ các lợi ích được ghi trong hợp đồng, ngoài ra, trong dịp tết cổ truyền chị còn được chủ doanh nghiệp thăm hỏi và tặng quà.

Ngày 08/1/2007, một sự cố nghiêm trọng đã xảy ra tại nơi làm việc của Chị N: Như thường lệ, sau khi khởi động máy và bắt đầu thao tác được gần 2 giờ đồng hồ thì bộ phận lưới sắt dùng để che chắn, bảo vệ miệng trục lăn của máy ép bị hỏng mối hàn cố định với chân đế nên chị N và chị K quyết định cho dừng máy để tháo dỡ ra mang đến với người quản lý là ông Nguyễn Văn Hùng (người này được chủ cho phép thay mặt mình giải quyết các vấn đề liên quan đến kỹ thuật tại máy ép - trộn này) để báo cáo và yêu cầu cho phép sửa chữa, khắc phục để đảm bảo an toàn và tiếp tục sản xuất. Được sự đồng ý của ông Hùng, Chị N đã mang đến cơ sở hàn tiện gần đó để hàn sửa.

Mọi thông tin đã được chị N phản hồi đầy đủ đến Ông Tuấn và ông Hùng, về nguyên tắc an toàn lao động, trong điều kiện này người công nhân không được tiếp tục vận hành máy nhưng do nóng lòng thực hiện các chỉ tiêu sản phẩm, phần cũng thấy rằng việc thiếu thôn khung thép bảo vệ tuy có “thiếu một chút về an toàn” nhưng “nếu” kỷ lưỡng thì chắc “không có vấn đề gì”. Thế là tổ nhào nặn đất khởi động lại máy và tiếp tục vận hành, sau hơn 40 phút tiếp tục làm việc, do sơ xuất, một vạc áo của chị N bị trục ép của máy cuốn vào trong máy. Do phản xạ tự nhiên, Chị N dùng tay chống đỡ theo hướng ngược lại nhưng lần này do độ trơn trượt của đất sét nên cánh tay phải của chị lại tự đưa vào trục cuốn của máy ép. Chị N và cả tổ tri hô lên và nhận được sự trợ giúp của các đồng nghiệp. Máy được dừng lại, chị N được cứu thoát chết nhưng cánh tay thì bị máy cuốn dập nát. Trước tai nạn nghiêm trọng đó, các ông Tuấn, Hùng đã

nhANH CHỔNG gọi phương tiện, xe đưa Chị N đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Tỉnh Đồng Tháp. Vì vết thương khá nặng nên sau đó được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị.

Ngày 10/4/2007, Chị N được xuất viện, được chủ doanh nghiệp thanh toán tất cả các chi phí về thuốc men, ăn uống, đi lại trong quá trình điều trị với tổng số tiền là 30 triệu đồng và được đưa về tận quê nhà. Không có việc làm, không có thu nhập vết thương chưa lành hẳn, phải tiếp tục điều trị, hoàn cảnh rơi vào tình thế khó khăn gay gắt. Chị N đến gặp chủ doanh nghiệp cầu cứu sự giúp đỡ để có thể tiếp tục sống, điều trị vết thương nhưng ông Nhân - chủ doanh nghiệp Trung Thành từ chối với lý do ông đã làm hết trách nhiệm.

Trên đây là tóm tắt nguyên nhân dẫn đến việc chị N gửi đơn khiếu nại đến cơ quan chức năng nhờ can thiệp, giải quyết. Qua đơn của Chị N, các ngành chức năng đã tham gia giải quyết như sau:

Ngày 29/10/2007, đoàn kiểm tra gồm:

- + Đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội Huyện;
- + Đại diện Trung tâm y tế Huyện;
- + Đại diện Liên đoàn lao động Huyện.

Đoàn kiểm tra đã trực tiếp đến cơ sở sản xuất Gạch ngói Trung Thành để xác định diễn tiến tai nạn lao động và tiến hành các bước điều tra theo đơn khiếu nại và theo các qui định của pháp luật. Xác định tình trạng thương tích của chị N:

+ Theo giấy ra viện do Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/4/2007 xác nhận: Chị N bị tai nạn làm dập nát một phần bàn tay và cả khuỷu tay phải. Bệnh viện đã tiến hành cắt lóc, khâu hở xương quai trụ, xương cánh tay phải, nắn khớp khuỷu và khâu vá nhiều vết trên mu và lòng bàn tay phải. Chị N được chuyển sang Trung Tâm chấn thương chỉnh hình thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị vết thương theo chuyên khoa và được xuất viện, trở về nhà tiếp tục điều trị và tái khám kiểm tra theo định kỳ 3 tháng /lần.

+ Kiểm tra tại nơi làm việc của chị N, đoàn kiểm tra ghi nhận như sau :

. Khu vực đặt máy không có bảng chỉ dẫn về an toàn lao động.

. Người lao động phải vận hành máy trong điều kiện không đảm bảo an toàn lao động.

. Người sử dụng lao động (chủ doanh nghiệp) không tiến hành huấn luyện và hướng dẫn các qui trình, qui phạm, các biện pháp an toàn khi vận hành máy, ..., không được trang cấp dụng cụ bảo hộ lao động theo qui định (quần áo, phương tiện bảo hộ lao động cá nhân, . . .)

II- MỤC TIÊU XỬ LÝ TÌNH HUỐNG:

1- Mục đích:

Nhằm xử lý, giải quyết thoả đáng, hợp lý, đúng qui định của pháp luật các vấn đề thuộc về an toàn lao động, các vụ tai nạn lao động góp phần bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, của người sử dụng

lao động, ổn định tình hình an ninh, trật tự xã hội; tạo sự gắn bó giữa người sử dụng lao động và người lao động để họ cùng an tâm sản xuất kinh doanh.

2- Yêu cầu :

Vấn đề an toàn lao động và giải quyết hậu quả của một vụ, việc tai nạn lao động - đặc biệt là các tai nạn lao động nghiêm trọng - luôn là vấn đề phức tạp. Nó liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều ngành, nhiều cấp. Do vậy, yêu cầu đặt ra đối với việc giải quyết một vụ tai nạn lao động là trước hết phải nắm vững pháp luật về lao động nói chung và các qui định về bảo hộ lao động, một số kiến thức cơ bản về tâm sinh lý học, v.v. Trên cơ sở đó, kết hợp với những hoàn cảnh cụ thể đã và đang xảy ra mà tìm hiểu vụ việc, nghiên cứu tường tận các khía cạnh của vụ việc, trách nhiệm của các bên liên quan.

3- Mục tiêu cần giải quyết:

- Chị N phải được chủ doanh nghiệp chi trả toàn bộ tiền thuốc men trong suốt quá trình điều trị cho đến khi khỏi bệnh.
- Chị N được chủ doanh nghiệp đưa ra Hội đồng Giám định Y Khoa để Giám định phần sức khoẻ bị giảm sút, tỉ lệ thương tật do tai nạn lao động.
- Trách nhiệm pháp lý của mỗi bên theo qui định của pháp luật. Trước mắt là giải quyết vấn đề hỗ trợ để chị N có đủ điều kiện tiếp tục điều trị và sinh sống trong thời gian chưa thể tiếp tục công việc hoặc chưa tìm được công việc mới.

III- PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN KHIẾU NẠI VÀ KẾT QUẢ CỦA QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT:

Thực hiện chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là hướng đi đúng của Đảng và Nhà nước ta. Trong Những năm qua, định hướng đó đã góp phần hết sức to lớn giúp cho đất nước ta đạt được nhiều thành tựu quan trọng có ý nghĩa lịch sử; cả nước hiện có hàng vạn doanh nghiệp. Trong đó, nhiều doanh nghiệp đã ăn nên làm ra, có những doanh nghiệp nhanh chóng trưởng thành, tạo được uy tín trên thương trường quốc tế.

Nhằm đáp ứng với tình hình mới, Đảng và Nhà nước ta cũng đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật tạo khung pháp lý để điều chỉnh, định hướng và phát huy vai trò chủ động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, thúc đẩy cho từng doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, người lao động có việc làm ổn định, đời sống được nâng lên.

Kế thừa và phát triển pháp luật, pháp luật lao động nước ta từ sau cách mạng tháng Tám năm 1945, Bộ luật Lao động năm 1995 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật lao động năm 2002, 2006 đã thể chế đường lối đổi

mới của Đảng Cộng sản Việt Nam và cụ thể hoá các vấn đề về lao động, sử dụng và quản lý lao động được ghi trong Hiến pháp 1992, 2002.

Bộ Luật lao động bảo vệ quyền được có việc làm, các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng khác của người lao động, người sử dụng lao động, tạo điều kiện và hành lang pháp lý phát triển mối quan hệ lao động, tạo không khí hài hoà và ổn định giữa người lao động và người sử dụng lao động nhằm phát huy trí sáng tạo, tài năng của người lao động và người quản lý lao động nhằm tạo ra năng suất, chất lượng, hiệu quả cao góp phần công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh xã hội công bằng, dân chủ văn minh.

Trong Bộ luật Lao động có hẳn những chương, Điều qui định về quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động như: Hợp đồng lao động, kỷ luật lao động, an toàn - vệ sinh lao động, các chế độ thử việc, học nghề, chế độ về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội,... các văn bản dưới luật được ban hành khá kịp thời, đáp ứng nhu cầu và yêu cầu xử lý các phát sinh mới trong quan hệ lao động. Trên thực tế, vẫn còn nơi này nơi khác, lúc này, lúc khác hoạt động quản lý Nhà nước về lao động chưa được tổ chức thực hiện nghiêm, vẫn còn nhiều địa phương, đơn vị nhất là các doanh nghiệp tư nhân, việc nắm và thực thi pháp luật lao động còn nhiều hạn chế. Mặt khác, cũng có tình trạng lách luật thậm chí cố tình không áp dụng luật. Từ đó trong quá trình thực hiện có những vi phạm mà lẽ ra không đáng có như tình huống được nêu ra ở phần trên.

A - NGUYÊN NHÂN :

Qua nghiên cứu, phân tích tình huống có thể làm sáng tỏ mấy vấn đề sau:

1- Công tác quản lý nhà nước về lao động :

- Cơ quan thẩm quyền tại địa phương đã không thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động tại các doanh nghiệp, cụ thể là thực hiện Bộ Luật lao động như: vi phạm chế độ hợp đồng lao động, chế độ an toàn vệ sinh lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, Luật công đoàn và một số quyền và lợi ích khác.

- Không kịp thời trong việc giải quyết các khiếu nại, tranh chấp về quyền lợi của người lao động; chậm trễ trong việc điều tra, xác minh, kết luận nhằm hướng dẫn, yêu cầu, thậm chí thực hiện các biện pháp cưỡng chế theo luật định nhằm đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động.

2- Về tổ chức công đoàn :

Tại doanh nghiệp nơi xảy ra tai nạn lao động có hơn 40 công nhân đã và đang làm việc từ 6 tháng trở lên, (tức hội đủ điều kiện để thành lập tổ chức công đoàn cơ sở) nhưng Liên đoàn lao động Huyện chưa kịp thời tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người lao động tham gia vào tổ chức công đoàn.

3- Đối với người sử dụng lao động:

Chủ doanh nghiệp chưa thực hiện đúng theo qui định của pháp luật lao động khi đứng ra thành lập và điều hành doanh nghiệp cụ thể như sau:

- Tuyển dụng công nhân vào làm việc không đúng các qui định về hình thức hợp đồng lao động. Tại các điều 26, điều 27 và điều 65 Bộ luật lao động có qui định: Đối với doanh nghiệp sử dụng người lao động thông qua vai trò trung gian của người quản lý thì người chủ doanh nghiệp vẫn phải chịu trách nhiệm chính, phải đảm bảo người quản lý đó thực hiện đầy đủ các qui định của pháp luật lao động.

- Chủ doanh nghiệp đã vi phạm các thủ tục hành chính về quản lý lao động; không khai trình lập sổ lao động, sổ lương, bảo hiểm xã hội, không đăng ký nội qui lao động với ngành lao động. Ngoài ra, chủ doanh nghiệp còn vi phạm qui định về việc khai báo, đăng ký và xin cấp giấy phép sử dụng các máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nơi đặt máy móc làm việc không có treo các bảng chỉ dẫn về an toàn lao động.

- Khi tai nạn lao động xảy ra đã không kịp thời khai báo với cơ quan chức năng về lao động; chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm bồi thường vật chất đối với người bị tai nạn lao động.

- Chị N làm việc ở khâu nhào trộn đất, có vận hành máy điện nhưng chỉ được hướng dẫn sơ sài về cách vận hành máy, chưa được huấn luyện về an toàn vệ sinh lao động, chưa được trang bị đầy đủ các trang bị bảo hộ lao động theo qui định của nhà nước.

4- Đối với người bị tai nạn lao động :

- Do có nhu cầu về việc làm và thu nhập nên khi được nhận vào làm việc, được giải quyết nơi ở tạm, được hưởng lương theo chế độ khoán sản phẩm (không có bảo hiểm xã hội) lại là người có trình độ văn hoá thấp, nhận thức về pháp luật lao động chưa đầy đủ, không có tay nghề nên Chị N đã vì quyền lợi trước mắt mà dễ dàng chấp nhận công việc (theo kiểu nghề dạy nghề, người có thâm niên trong nghề hướng dẫn, kèm cặp người mới vào).

- Chị N phạm vào lỗi chủ quan khi xem thường các qui trình, qui phạm cũng như mối nguy hiểm khi vận hành, sử dụng máy móc thiết bị. Không đủ hiểu biết và bản lĩnh từ chối khi phải làm việc trong điều kiện không đảm bảo an toàn lao động.

B- HẬU QUẢ:

Tai nạn lao động luôn mang đến điều bất lợi cho người sử dụng lao động và người lao động, trong đó, người lao động trong hầu hết trường hợp là người chịu nhiều thiệt thòi về kinh tế, gặp khó khăn về đời sống, có khi còn phải mang thương tật, thậm chí phải chịu tàn phế hoặc nguy hiểm đến tính mạng.

Về phía người sử dụng lao động, khi tai nạn lao động xảy ra sẽ có ảnh hưởng đến việc sản xuất kinh doanh, phải chịu các phí tổn bồi thường, có trường